TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2019/HS-ST
Ngày: 7- 8 -2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Tuyết Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Lin;

Ông Nguyễn Thanh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Tùng Khương – là thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hồng Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2019/TLST-HS ngày12 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Tấn P, sinh năm 1995 tại Long An. Nơi cư trú: Ấp L, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp không; trình độ văn hoá (học vấn) 8/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn P và bà Nguyễn Thị S (bà S đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/6/2019 đến ngày 22/6/2019 chuyển sang tạm giam cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại*: Chị Huỳnh Thị Quỳnh N, sinh năm 1998. (có đơn xin xét xử vắng mặt). Địa chỉ: Ấp H, xã ĐHT, huyện Đ, tỉnh Long An

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp H, xã ĐHT, huyện Đ, tỉnh Long An. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác*: Chị Trần Thị Tuyết L (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/6/2019, bị cáo Huỳnh Tấn P đi bộ đến quán cà phê hiệu Yến Nhi của bà Nguyễn Thị L thuộc ấp Hậu Hòa, xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hòa để uống nước, bị cáo gọi 01 chai nước hiệu Pesi uống và nằm võng nghỉ. Khoảng 30 phút sau Phát nhìn thấy bà L cầm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F9, màu đỏ của con ruột bà L là Huỳnh Thị Quỳnh N để trên thùng Ampli gần quầy nước cắm sạc pin, bà L đi lại võng nằm cách nơi để điện thoại khoảng 02m. Bị cáo lén lút đi lại rút dây sạc ra khỏi điện thoại rồi bỏ điện thoại vào túi quần bên trái, sau đó ra khỏi quán đi bộ về nhà chị ruột bị cáo là Huỳnh Thị T tại ấp N, xã ĐHT để ngủ. Đến khoảng 07 giờ ngày 16/6/2019, bị cáo thuê xe honda của người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch chở đến của hàng điện thoại di động hiệu Khang Thịnh tại ấp N, xã ĐHT do anh Trương Thế B làm đại diện hộ kinh doanh gặp chị Trần Thị Tuyết L, bị cáo đưa điện thoại cho chị L để chạy lại chương trình (nhằm mở máy do cài mật khẩu) với giá 350.000 đồng. Chị L đồng ý và hẹn 15 giờ cũng ngày đến lấy điện thoại, do thấy có dấu hiệu bất thường nên chị L báo công an, khoảng 16 giờ ngày 16/6/2019 bị cáo P đến Công an xã ĐHT, huyện Đ đầu thú và khai nhận hành vi lấy điện thoại.

Vật chứng là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đỏ, số loại Opp F9 (không có sim số) của Huỳnh Thị Quỳnh N. Hiện cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị N.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 50/KL.ĐGTS ngày 17/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đức Hòa kết luận điện thoại di động mà bị cáo đã lấy có giá trị thành tiền là 4.543.000 đồng.

Bị hại là chị Huỳnh Thị Quỳnh N có đơn xin xét xử vắng mặt, tại cơ quan điều tra chị N trình bày: Ngày 15/6/2019 chị bị mất 01chiếc điện thoại hiệu Opp F9, màu đỏ tại quán cà phê hiệu Yến Nhi thuộc ấp Hậu Hòa, xã Đức Lập Thượng. Nay chị N đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự, về trách nhiệm hình sự chị N xin giảm nhẹ cho bị cáo P.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bà Nguyễn Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt, tai cơ quan điều tra trình bày: Vào khoảng 19 giờ ngày 15/6/2019, sau khi sử dụng điện thoại di động hiệu Opp F9, màu đỏ của con gái là chị N, bà L cắm sạc pin điện thoại và để trên thùng máy amply tại quán cà phê hiệu Yến Nhi của gia đình thì bị mất trộm. Sau khi bị cáo P bị điều tra, tuy tố về tội trôm cắp tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Opp F9 màu đỏ, bà L xác định diện thoại trên của

chị N, chị N đã nhận lại tài sản, bà không có ý kiến hay yêu cầu gì trong vụ án.

Tại cáo trạng số 77/CT-VKSĐH ngày 11/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố bị cáo Huỳnh Tấn P về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phân tích tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm của bị cáo P, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi bị phát hiện bị cáo đã ra đầu thú, người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Do đó, áp dụng Khoản 1 Điều 173; các điểm i, điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về trách nhiệm hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo P từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về vật chứng: Chiếc điện thoại di động mà bị cáo P lấy đã được trả lại cho bị hại xong nên không đề cập giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại điện thoại và không có yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Đức Hòa, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng có đơn xin xét xử vắng mặt. Các đương sự đã có lời khai tại cơ quan điều tra nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã tuy tố, lời khai trên phù hợp với lời khai của bị hại, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ,

có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/6/2019, bị cáo Huỳnh Tấn P đã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đỏ, số loại Opp F9 của chị Huỳnh Thị Quỳnh N tại quán cà phê hiệu Yến Nhi thuộc ấp Hậu Hòa, xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hòa, sau khi lấy được điện thoại, bị cáo bỏ vào túi quần bên trái và đi bộ ra khỏi quán cà phê về nhà chị ruột là Huỳnh Thị T ngủ. Sáng ngày 16/6/2019, bị cáo P thuê xe honda ôm chở đến cửa hàng điện thoại hiệu Khang Thịnh để chạy lại chương trình nhằm mở máy. Chiều ngày 16/6/2019 khi biết bị phát hiện, bị cáo đã đến đầu thú tại Công an xã Đức Hòa Thượng. Tài sản chiếm đoạt là chiếc điện thoại có giá trị là 4.543.000 đồng.

Bị cáo Huỳnh Tấn P là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi lén lút chiếm đoạt điện thoại của chị N là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác cụ thể là điện thoại của chị N có giá trị 4.543.000 đồng. Hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương.

Từ đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Tấn P phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo P có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Ngoài ra, sau khi bị phát hiện về hành vi vi phạm, bị cáo đã ra đầu thú; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được xem xét là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo P không có tình tiết tăng nặng.

Tại biên bản xác minh ngày 17/6/2019 của Công an huyện Đức Hòa thể hiện bị cáo P không có nghề nghiệp ổn định, không thường xuyên cư trú tại địa phương và có nhiều biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo P là phù hợp nên hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đỏ, số loại Opp

F9 đã được trả cho chị N theo biên bản trả tài sản ngày 18/6/2019 là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị N đã nhận lại tài sản, bị hại không có yêu cầu hay ý kiến về việc bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Tấn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; các điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 136, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Tấn P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 16/6/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Huỳnh Tấn P 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/8/2019) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Huỳnh Tấn P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Huỳnh Tấn P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Tuyết Nhung